

Số: /QĐ - UBND

Cẩm Châu, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Chương trình công tác lĩnh vực lao động,
người có công và xã hội năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2023 của UBND huyện Cẩm Thủy về việc ban hành Chương trình công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2023 của UBND xã Cẩm Châu về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023;

Xét đề nghị của Công chức Văn hóa – xã hội xã,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Chương trình công tác lĩnh vực Lao động, người có công và xã hội năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND & UBND xã, Công chức Văn hóa – xã hội, các công chức, ban ngành đoàn thể có liên quan, các thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 QĐ;
- Phòng LĐ – TBXH huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã,
- MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các công chức xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VH-XH.

CHỦ TỊCH

Quách Văn Mạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Châu, ngày tháng 02 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC

Lĩnh vực Lao động, người có công và xã hội năm 2023

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2023
của UBND xã Cẩm Châu)*

Thực hiện Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2023 của UBND xã Cẩm Châu về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023. Để triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã, Quyết định của UBND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023, Chủ tịch UBND xã ban hành Chương trình công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2023 với các nội dung sau:

I. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thụ hưởng.

2. Hỗ trợ giải quyết việc làm, thu hút lao động quay trở lại làm việc; khôi phục nhanh và đảm bảo nguồn cung lao động cho phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh công tác phối hợp đào tạo nghề, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, các chính sách hỗ trợ giảm nghèo.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận nhanh nhất, thụ hưởng đầy đủ các chính sách an sinh xã hội và thực hiện đúng quy định của pháp luật về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Mục tiêu

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ phát triển thị trường lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người lao động khắc phục hậu quả của dịch bệnh COVID-19. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục nghề nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động. Thực hiện các chính sách giảm nghèo theo hướng hỗ trợ có điều kiện đối với người nghèo người cận nghèo về phát triển sản xuất, tạo việc làm, có sinh kế bền vững và nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều. Triển khai có hiệu quả công tác trợ giúp xã hội và chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh và thân thiện cho trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ; ngăn chặn và phòng ngừa các nguy cơ bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích đối với trẻ em; tăng cường bình đẳng giới trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tệ nạn xã hội.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

2.1. Tạo việc làm cho **70** lao động, trong đó: lao động được giải quyết việc làm trong nước: **55** lao động, xuất khẩu: **15** lao động; tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động: **67,9%**. Chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2.2. Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo nghề cho người lao động, phối hợp giải quyết việc làm, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn xã đạt tỷ lệ **75,4%**, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ **25%** trở lên.

2.3. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo chung toàn xã năm 2023 là từ **1,14%** trở lên, **giảm 15 hộ** trở lên (theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2022-2025).

2.4. Phấn đấu tỷ lệ bao phủ BHYT đạt **92,5%**.

2.5. Phấn đấu không có trường hợp tai nạn lao động xảy ra.

2.6. Phấn đấu **100%** hộ gia đình chính sách người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú; **100%** các thôn làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công.

2.7. Thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng BTXH, đảm bảo các đối tượng đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định. **100%** đối tượng khó khăn đột xuất được trợ giúp kịp thời và trên **89%** người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội phù hợp với nhu cầu.

2.8. Phấn đấu **100%** trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, 100% trẻ em bị xâm hại, bạo lực được can thiệp, trợ giúp kịp thời; xã đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em.

2.9. Thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới, đảm bảo quyền bình đẳng của phụ nữ trong tham gia các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội và gia đình; **50%** cán bộ làm công tác bình đẳng giới cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; **50%** người dân được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; tỷ lệ lao động nữ làm việc trong các nền kinh tế **45%** và **100%** nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện, hỗ trợ kịp thời.

2.10. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn ma tuý, mại dâm; thực hiện hoà nhập cộng đồng cho **02** người, quản lý sau cai nghiện ma tuý cho **02** người.

2.11. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời, đúng quy định đối với 100% đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân (*nếu có*).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Thực hiện kịp thời các giải pháp, chính sách về lao động – việc làm, hỗ trợ phát triển thị trường lao động

Tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ kết nối cung – cầu lao động và giới thiệu, hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm phù hợp. Tập trung tuyên truyền, thông tin về thị trường lao động trong nước và ngoài nước để người lao động có cơ hội được tiếp cận với các công ty, doanh nghiệp. Thực hiện các giải pháp, chính sách giải quyết việc làm cho người lao động; hỗ trợ người lao động vay vốn giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty, doanh nghiệp tham gia tư vấn, giới thiệu, tuyển dụng lao động đi làm việc có thời hạn tại nước ngoài. Phối hợp với các cơ quan chức năng hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đối với người lao động.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề thích ứng với điều kiện sản xuất mới.

Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động giáo dục nghề nghiệp, triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động gắn kết hoạt động giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp.

3. Quan tâm chăm lo, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác chăm sóc người có công với cách mạng, Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nhằm bảo đảm mọi người có công đều được xác nhận, công nhận, tôn vinh và thụ hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn xã. Tổ chức các hoạt động

“Đền ơn đáp nghĩa”, tri ân người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh – Liệt sỹ.

Thường xuyên giám sát, kiểm tra công tác chi trả trợ cấp ưu đãi đối với người có công, than nhân người có công tạ bưu điện xã.

4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ giảm nghèo và chính sách trợ giúp xã hội

Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo nhanh và bền vững trong năm 2023, trong đó chú trọng vào việc hỗ trợ tìm kiếm việc làm, nâng cao thu nhập, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nhằm khơi dậy ý chí nỗ lực vươn lên và xoá bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã khi có nguồn vốn.

Tăng cường công tác thu thập, phân tích, cập nhật thông tin, đánh giá đúng thực trạng nghèo, đặc biệt là nguyên nhân nghèo, mức độ thiếu hụt các chỉ tiêu tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, xây dựng kế hoạch, đề ra giải pháp giảm nghèo đến từng hộ.

Tiếp tục triển khai, thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, vận động nguồn lực giúp đỡ hộ nghèo phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào quyên góp ủng hộ Quỹ “vì người nghèo”, phong trào thi đua “*Vì người nghèo – không để ai bỏ lại phía sau*”. Nhằm động viên, tôn vinh, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác giảm nghèo và những gương sáng thoát nghèo điển hình, tiêu biểu.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách trợ giúp các đối tượng xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ; Luật Người cao tuổi, Luật Người khuyết tật và trợ giúp xã hội đột xuất, đảm bảo hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng khó khăn do thiên tai, dịch bệnh.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, công tác chi trả trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng bảo trợ xã hội.

5. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để trẻ em được phát triển toàn diện

Duy trì, kiện toàn nhóm Thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã; tăng cường truyền thông vận động, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền và người dân đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, trong đó đặc biệt quan tâm công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Hỗ trợ, can thiệp, trợ giúp kịp thời đối với các trường hợp trẻ em bị xâm hại, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật đối với trẻ em.

Đẩy mạnh xã hội hoá công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên cơ sở nâng cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng dân cư. Khuyến

khích sự đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho các hoạt động và xây dựng công trình công cộng dành cho trẻ em.

6. Thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tiếp tục phát triển các dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn xã; triển khai các nội dung dự án, hoạt động về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới thuộc các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ 2021 đến 2025.

7. Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý cai nghiện; phòng, chống mại dâm và hỗ trợ kịp thời nạn nhân bị mua bán

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy, phối hợp quản lý đối tượng sau cai nghiện nhằm góp phần đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ giảm tác hại, hoà nhập cộng đồng cho người bán dâm, nạn nhân bị mua bán trở về hoà nhập cộng đồng.

8. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

Thực hiện nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 20/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh hoạt động cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ của ngành. Chú trọng thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức văn hóa phụ trách Lao động-TBXH.

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Chương trình này, trong đó cần xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao của bộ phận mình.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch có hiệu quả., định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Chủ tịch UBND xã, Phòng Lao độngTBXH huyện theo quy định.

2. Các thôn.

- Trên cơ sở nội dung chương trình này xây dựng kế hoạch, các chỉ tiêu cụ thể cho thôn mình để đảm bảo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu lĩnh vực lao động, thương binh – xã hội./